
Bản án số: 153/2023/HS-PT
Ngày: 25/9/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Kế Nghiệp,
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Nhiên,
Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Thanh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nghĩa Biên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 124/2023/TLPT-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Phạm Văn X do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 135/2023/HS-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn X; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Cu; Sinh ngày: 20/4/1985; N sinh: huyện K, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ C, ấp C, xã A, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Phạm Văn Đ; Sinh năm: 1964; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Tổ C, ấp C, xã A, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Họ và tên mẹ: Bùi Thị H; Sinh năm: 1964; Nghề nghiệp: Không; Nơi cư trú: Tổ C, ấp C, xã A, huyện K, tỉnh Kiên Giang; Em: có 02 người, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm: 1993; Vợ: Huỳnh Thị Ngọc P; Sinh năm: 1985; con: Huỳnh Phạm Kim Q, sinh năm: 2021.

- Tiền án: Ngày 21/11/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 (một) năm tù về tội gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 28, ngày 21/11/2007, ngày 04/7/2008 đã chấp hành xong hình phạt, chưa xóa án tích (do chưa đóng án phí và bồi thường dân sự).

- Về nhân thân:

Ngày 27/7/2006, bị Công an huyện K, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng với số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng), đã xóa tiền sự.

Ngày 18/5/2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 theo Bản án số: 110, ngày 18/5/2017. Đến ngày 06/01/2019 chấp hành xong hình phạt, đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2023 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ, ngày 01/10/2022 Phạm Văn X điều khiển xe mô tô Trung Quốc kiểu dáng Wave, màu đỏ-đen, biển số: 68G1 – 03624 đến Siêu thị M, Lô A, đường C T, phường V, thành phố R, Kiên Giang với ý định lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Khi vào Siêu thị, X đi đến khu vực trưng bày rượu lấy 01 (một) chai rượu MARTELL XO 70CL trên kệ để vào xe đẩy rồi đẩy xe đi vào góc khuất không có camera an ninh, lấy chai rượu cất giấu vào lưng quần phía trước bụng kéo áo che lại rồi đẩy xe đến khu vực quầy tính tiền định tẩu thoát thì bị lực lượng giám sát an ninh siêu thị, gồm: anh Lê Như Ý và anh Lê Tuấn T phát hiện bắt giữ cùng tang vật, đưa X đến Cơ quan Công an phường V làm việc. Tại Cơ quan Công an X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, vào khoảng 11 giờ, ngày 30/9/2022 cũng thủ đoạn tương tự X đã lấy trộm trót lọt 01 chai rượu MARTELL XO 70CL của Siêu thị M và đem bán cho một người đàn ông chưa rõ nhân thân với số tiền 1.650.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền trên X đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/11/2022, Phạm Văn X bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố R khởi tố. Sau đó, bị can bỏ trốn, bị truy nã theo Quyết định số 01 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R. Đến ngày 25/01/2023, ra đầu thú.

Tang vật thu giữ:

- 06 (sáu) đoạn dữ liệu được trích xuất từ Camera an ninh tại hiện trường vào các ngày 30/9/2022 và ngày 01/10/2022 được lưu trữ trong một đĩa DVD, đã đưa vào hồ sơ vụ án;

- 01 (một) chai rượu nhập khẩu nhãn hiệu MARTELL XO 70CL, còn nguyên tem trên chai và hộp đựng (đã trả lại cho đại diện theo ủy quyền của bị hại theo Quyết định xử lý vật chứng số 165, ngày 05/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R);

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Wave (xe Trung Quốc), màu đỏ-đen, số máy: VME152FMH003881; số khung: RMEWCH9ME6A003881; biển số: 67G1 - 036.24, đã qua sử dụng (đã được nhập kho vật chứng theo Lệnh nhập kho vật chứng số 06, ngày 11/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố R);

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 171/KL-HĐĐGTS, ngày 21/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố R, kết luận: 01 (một) chai rượu hiệu MARTELL XO 70CL, còn nguyên

tem, chưa qua sử dụng, tại thời điểm ngày 30/9/2022, có giá trị là 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng);

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 145/KL-HĐĐGTS, ngày 21/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân thành phố R, kết luận: 01 (một) chai rượu hiệu MARTELL XO 70CL, còn nguyên tem, chưa qua sử dụng, tại thời điểm ngày 01/10/2022, có giá trị là 5.100.000 đồng (năm triệu một trăm nghìn đồng);

Về phần dân sự;

Đại diện theo ủy quyền của bị hại ông Lê Như Ý yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo thống nhất bồi thường theo yêu cầu bị hại.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 135/2023/HSST ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn X phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn X 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam 25/01/2023;

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 26/7/2023, bị cáo Phạm Văn X có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn X thừa nhận Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng tội và giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357, chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm đã tuyên .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:

Xét đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn X đã đúng quy định về người có quyền kháng cáo, thủ tục kháng cáo và thời hạn kháng cáo theo các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về Quyết định của Bản án sơ thẩm:

Do không có tiền tiêu xài nên vào khoảng 14 giờ, ngày 01/10/2022 Phạm Văn X điều khiển xe mô tô Trung Quốc kiểu dáng Wave, màu đỏ-đen, biển số: 68G1 – 03624 đến Siêu thị M, X đi đến khu vực trưng bày rượu lấy 01 (một) chai rượu MARTELL X0 70CL trên kệ để vào xe đẩy rồi đẩy xe đi vào góc khuất không có camera an ninh, có hành vi lên lút lấy chai rượu cất giấu vào lưng quần phía trước bụng kéo áo che lại rồi đẩy xe đến khu vực quầy tính tiền định tẩu thoát thì bị lực lượng giám sát an ninh siêu thị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Tại Cơ quan Công an X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Ngoài ra, vào khoảng 11 giờ, ngày 30/9/2022 cũng thủ đoạn tương tự X đã lấy trộm trót lọt 01 chai rượu MARTELL X0 70CL của Siêu thị M và đem bán cho một người đàn ông chưa rõ nhân thân với số tiền 1.650.000 đồng (một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền trên X đã tiêu xài cá nhân hết. Qua kết luận định giá tài sản xác định 2 chai rượu nêu trên có giá trị là 5.100.000 đồng/chai, 02 chai là 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

[3] Về yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền án, có nhân thân xấu từng bị kết án và xử phạt hành chính nhưng không sửa đổi; không lao động nhưng muốn có tiền để tiêu xài nên bị cáo đã vi phạm pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần tuyên xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng cho bị cáo đầy đủ tình tiết giảm nhẹ như sau: Khi bị truy nã bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo phạm tội hai lần trở lên và thuộc trường hợp tái phạm nên cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự và đã xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù giam là tương xứng với hành vi của bị cáo.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo: HĐXX thấy rằng sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cũng đã tự nguyện nộp số tiền 5.700.000đ (năm triệu bảy trăm nghìn đồng) để trả lại cho bị hại 5.500.000 đồng và nộp án phí sơ thẩm 200.000 đồng (Biên lai thu tiền số 0008989 ngày 07/9/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang) để khắc phục hậu quả đã gây ra. Do đó cấp phúc thẩm xét thấy có căn cứ áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm của Kiểm sát viên:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội. Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[2] Áp khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn X **18 (mười tám) tháng tù** về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ , tạm giam 25/01/2023.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Võ Kế Nghiệp